

HỘI ĐỒNG THUỐC & ĐIỀU TRỊ  
TIÊU BAN GIÁM SÁT  
THÔNG TIN THUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 15 tháng 10 năm 2024



DANH MỤC THUỐC  
KHÔNG NHAI – KHÔNG NGHIỀN – KHÔNG BÈ

NĂM 2024

## DANH MỤC CÁC THUỐC KHÔNG NHAI – KHÔNG NGHIÊN – KHÔNG BÈ

Một số loại thuốc được bào chế ở dạng đặc biệt với mục đích kiểm soát sự giải phóng hoạt chất, bảo vệ hoặc che dấu mùi vị. Khi nhai, nghiền, bẻ viên thuốc sẽ phá vỡ cấu trúc giải phóng thuốc, làm thay đổi được động học của thuốc (sự hấp thu, phân bố, chuyển hóa và thải trừ) và tác dụng của thuốc, làm tăng độc tính hoặc khó uống do thuốc có mùi vị khó chịu.

### 1. *Thuốc phóng thích kéo dài*

Thuốc phóng thích kéo dài thuốc dạng bào chế phóng thích biến đổi, là dạng bào chế có tốc độ phóng thích được chất được thay đổi theo hướng kéo dài tác dụng của thuốc để làm giảm tần suất sử dụng thuốc so với dạng bào chế quy ước của cùng được chất đó [1].

Nhai, nghiền, bẻ viên phóng thích kéo dài sẽ làm giải phóng lượng lớn hoạt chất dẫn tới thuốc được hấp thu nhanh và nhiều hơn so với thiết kế ban đầu của viên, làm tăng nguy cơ tác dụng không mong muốn, nguy cơ độc tính cũng như làm giảm thời gian tác dụng của thuốc [3].

Dấu hiệu nhận biết: tên thuốc thường kết thúc bằng các ký hiệu trong bảng sau:

Kí hiệu	Tên tiếng Anh	Tên tiếng Việt
LA	Long acting	Tác dụng kéo dài
CR	Controlled release	Phóng thích có kiểm soát
CD	Controlled delivery	Phóng thích có kiểm soát
SR	Sustained release	Phóng thích chậm
XL/XR	Extended release	Phóng thích kéo dài
SA	Sustained action	Tác dụng kéo dài
DA	Delayed action	Tác dụng kéo dài
MR	Modified release	Tác dụng kéo dài
ER	Extended release	Tác dụng kéo dài
PA	Prolonged action	Tác dụng kéo dài
Retard	Retard	Chậm

## 2. Thuốc bao tan trong ruột

Thuốc bao tan trong ruột thuộc dạng bào chế phóng thích muộn, trong đó sự phóng thích được chất bị trì hoãn trong một khoảng thời gian nhất định sau khi dùng thuốc và sau đó lại phóng thích bình thường như ở dạng bào chế quy ước [1].



Dạng bào chế bao tan trong ruột nhằm bảo vệ thuốc khỏi dạ dày hoặc ngăn ngừa kích ứng dạ dày. Việc nhai, nghiền, bẻ thuốc bao tan trong ruột có thể làm giải phóng hoạt chất trong dạ dày dẫn tới giảm hiệu quả điều trị, kích ứng tại chỗ, gây loét [3,5].

### **3. Thuốc đặt dưới lưỡi**

Thuốc được hấp thu qua hệ thống mao mạch trong khoang miệng vào thẳng tuần hoàn chung và cho tác dụng nhanh, không qua ống tiêu hóa và không bị chuyển hóa ở gan. Nhai, nghiền, bẻ dạng thuốc này có thể ảnh hưởng đến quá trình hấp thu và tác dụng của thuốc [2].

### **4. Thuốc viên sủi**

Dạng thuốc được bào chế để hòa tan hoặc phân tán trong nước trước khi uống. Việc nhai thuốc làm sủi bọt trong miệng có thể gây kích ứng đường tiêu hóa và gây mất liều lượng. Và khi không đủ nước để hòa tan, thuốc không thể phát huy hết tác dụng [4,5]

### **5. Thuốc chứa được chất có nguy cơ gây hại cho người tiếp xúc**

Các thuốc chứa được chất gây kích ứng hoặc nguy hiểm như thuốc gây độc tế bào, thuốc ức chế miễn dịch, thuốc điều trị ung thư... Việc nghiền những thuốc này có thể gây rủi ro về sức khỏe cho người thao tác do hít phải bột thuốc [5,6].

### **6. Thuốc có mùi vị khó chịu**

Thông thường những được chất có đặc điểm trên sẽ được bào chế dưới dạng bao phim hoặc bao đường để che giấu mùi vị khó chịu của được chất. Việc nhai, nghiền, bẻ thuốc sẽ làm phá vỡ lớp bao bên ngoài gây ra mùi vị khó chịu, khiến cho người bệnh khó uống hơn và có thể ảnh hưởng đến sự tuân thủ điều trị [4,5].

**DANH MỤC CÁC THUỐC KHÔNG NHAI, NGHIỀN, BỂ TẠI BỆNH VIỆN NĂM 2024**

STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Dạng bào chế	Không nhai	Không nghiền	Không bể	Lưu ý
<b>THUỐC KHÔNG ĐƯỢC NHAI, NGHIỀN, BỂ</b>								
1	Adalat LA 30mg	Nifedipin	30mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X	X	
2	Diamicron MR	Gliclazid	30mg	Viên nén phóng thích có kiểm soát	X	X	X	
3	Diamicron MR 60mg	Gliclazid	60mg	Viên nén phóng thích có kiểm soát	X	X	X	
4	DH-Metglu XR 1000	Metformin	1000mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X	X	
5	Dorocron MR 30mg	Gliclazid	30mg	Viên nén giải phóng có biến đổi	X	X	X	
6	Fordia MR	Metformin	750mg	Viên nén bao phim phóng thích có kiểm soát	X	X	X	
7	Gliclada 30mg	Gliclazid	30mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X	X	
8	Glucophage XR	Metformin	500mg; 750mg; 1000mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X	X	
9	Ibartain MR	Irbesartan	150mg	Viên nén tác dụng kéo dài	X	X	X	



STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Dạng bào chế	Không nhai	Không nghiền	Không bẻ	Lưu ý
10	Mibeplen 5mg	Felodipin	5mg	Viên nén bao phim tác dụng kéo dài	X	X	X	
11	Natixam	Amlodipin + indapamid	5mg, 1,5mg; 10mg, 1,5mg	Viên nén giải phóng kiểm soát	X	X	X	
12	Oprymea Prolonged - release tablet	Pramipexol	0,52mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X	X	
13	Panfor SR-750	Metformin	750mg	Viên nén phóng thích chậm	X	X	X	
14	Panfor SR-1000	Metformin	1000mg	Viên nén phóng thích chậm	X	X	X	
15	Perglim M-2	Glimepirid + Metformin	2mg, 500mg	Viên nén phóng thích chậm	X	X	X	
16	Prolufo	Alfuzosin	10mg	Viên nén bao phim giải phóng chậm	X	X	X	
17	Xatral XL 10mg	Alfuzosin	10mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X	X	

STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Dạng bào chế	Không nhai	Không nghiền	Không bẻ	Lưu ý
18	Aspirin 81	Acetylsalicylic acid	81mg	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
19	Aspirin Stella 81 mg	Acetylsalicylic acid	81mg	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
20	Beprasan 20mg	Rabeprazol	20mg	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
21	Milepsy 200	Valproat natri	200mg	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
22	Nexium Mups	Esomeprazol	40mg	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
23	Pancreas	Amylase + lipase + protease	4080 IU Amylase, 3400IU Lipase, 238 IU Protease	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
24	SaVi Mesalazine 500	Mesalazin	500mg	Thuốc bao tan trong ruột	X	X	X	
25	Atovze 40/10	Atorvastatin + Ezetimib	40mg, 10mg	Viên nén bao phim	X	X	X	Nuốt cả viên thuốc, không nên bẻ, nhai hoặc ngậm



STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Dạng bào chế	Không nhai	Không nghiền	Không bẻ	Lưu ý
26	Clopias	Acetylsalicylic acid + clopidogrel	100mg, 75mg	Viên nén bao phim	X	X	X	
27	Coversyl Plus Arginine 5mg/1.25mg	Perindopril + indapamid	5mg, 1,25mg	Viên nén bao phim	X	X	X	
28	Gourcuff-2,5 Gourcuff-5	Alfuzosin	2,5mg 5mg	Viên nén bao phim	X	X	X	
29	Sitomet 50/1000	Metformin hydroclorid; Sitagliptin (dưới dạng sitagliptin phosphat monohydrat)	1000mg, 50mg	Viên nén bao phim	X	X	X	
30	UmenoHCT 20/25	Lisinopril (dưới dạng Lisinopril dihydrat); Hydrochlorothiazid	20mg, 25mg; 20mg, 12,5mg	Viên nén bao phim	X	X	X	
<b>THUỐC BÉ ĐƯỢC NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC NHAI, NGHIÊN</b>								
31	Augmentin 1g	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrat); Acid Clavulanic (dưới dạng Kali clavulanat)	875mg, 125mg; 500mg, 125mg	Viên nén bao phim	X	X		Nên nuốt cả viên và không được nhai. Nếu cần, có thể bẻ đôi viên thuốc rồi nuốt và không được nhai



STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Dạng bào chế	Không nhai	Không nghiền	Không bẻ	Lưu ý
32	Betaloc Zok 25mg	Metoprolol	23, 75mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X		Uống nguyên viên hoặc ½ viên đã chia vạch sẵn, không được nhai hoặc nghiền.
33	Betaloc Zok 50mg	Metoprolol	47, 5mg	Viên nén phóng thích kéo dài	X	X		Uống nguyên viên hoặc ½ viên đã chia vạch sẵn, không được nhai hoặc nghiền.
34	Depakine chrono	Valproat natri + valproic acid	333mg, 145mg	Viên nén bao phim phóng thích kéo dài	X	X		Nuốt trọn viên thuốc. Không được nghiền nát hay nhai. Viên thuốc có khắc vạch ở giữa, nên có thể bẻ đôi viên nếu cần thiết.
35	Midantin 875/125	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrat); Acid Clavulanic (dưới dạng Clavulanat kali kết hợp với Avicel 1:1)	875mg, 125mg	Viên nén bao phim	X	X		Nên nuốt cả viên và không được nhai. Nếu cần, có thể bẻ đôi viên thuốc rồi nuốt và không được nhai
36	Pecrandil 5	Nicorandil	5mg	Viên nén	X	X		Không nhai viên thuốc
37	Ramlepsa	Paracetamol (Acetaminophen) +	325mg, 37, 5mg	Viên nén bao phim	X	X		Không được nghiền hoặc nhai

STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Dạng bào chế	Không nhai	Không nghiền	Không bẻ	Lưu ý
		Tramadol						

**Lưu ý:**

- Khi kê đơn thuốc trong danh mục trên đề nghị Bác sĩ ghi rõ trong y lệnh cách dùng như sau: Nuốt nguyên viên, không nhai, không bẻ, không nghiền nhỏ viên thuốc tùy theo trường hợp.
- Khi thực hiện y lệnh đề nghị điều dưỡng chi dẫn cụ thể, chi tiết cho bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân về cách dùng các thuốc nêu trên.

TRƯỜNG BAN



*Nguyễn Văn Sơn*